



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3094** /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày **21** tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được tái cấu trúc dựa trên dữ liệu trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 376/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Thông tư số 14/2026/TT-BTP ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính được tái cấu trúc dựa trên dữ liệu trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể triển khai quy trình giải quyết thủ tục hành chính được tái cấu trúc theo Quyết định này sau khi các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu cập nhật đầy đủ thông tin và công bố phạm vi thông tin trong cơ sở dữ liệu được khai thác, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các điều kiện về hạ tầng công nghệ đã đảm bảo đầy đủ để kết nối, khai thác, sử dụng thông tin trong các cơ sở dữ liệu.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Phát triển doanh

ng nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./. 10/6

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng (để biết);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTT);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Bộ (để công khai trên Cổng DVCQG);
- Cục CNTT để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của BTC);
- Lưu VT, DNTN (04b) 10/6

KT. BỘ TRƯỞNG
TÀI THƯ TRƯỞNG



Nguyễn Đức Chi

Nguyễn Đức Chi

Phụ lục I
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
BỘ TÀI CHÍNH ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC

(Kèm theo Quyết định số ~~3054~~ /QĐ-BTC ngày ~~11~~ tháng 10 năm 2026 của Bộ Tài chính) 19

TT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	TPHS có thể thay thế bằng dữ liệu/ thành phần hồ sơ được cắt giảm	CSDL để khai thác	Cơ quan thực hiện
1	1.005100	Thủ tục đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Cơ quan đầu mối thuộc Bộ và cơ quan ngang Bộ được giao tổ chức hoạt động mạng lưới tư vấn viên
				Văn bản đào tạo	Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo	

Phụ lục II
QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC
LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số ~~3057~~ /QĐ-BTC ngày ~~21~~ tháng ~~10~~ năm 2026
của Bộ Tài chính)

Tên TTHC: Thủ tục đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên (Mã hồ sơ
TTHC: 1.005100)

a) Trình tự thực hiện:

- Cá nhân, tổ chức tư vấn gửi hồ sơ đăng ký tham gia mạng lưới đến bộ, cơ quan ngang bộ phù hợp để được công nhận. Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài thì gửi bản dịch tiếng Việt có chứng thực.

- Tư vấn viên truy cập vào Cổng thông tin, đăng ký và được Bộ Tài chính cấp tài khoản để cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu mạng lưới tư vấn viên. Tư vấn viên chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác của thông tin được công khai trên Cổng thông tin.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến tới đơn vị được giao đầu mối tổ chức hoạt động mạng lưới tư vấn viên thuộc bộ, cơ quan ngang bộ.

c) Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên:

(1) Đối với trường hợp cá nhân tư vấn, hồ sơ bao gồm:

- Đơn đăng ký tham gia mạng lưới tư vấn viên;
- Sơ yếu lý lịch và hồ sơ tóm tắt năng lực;
- Bản sao có chứng thực văn bằng đào tạo;

(Trong trường hợp khai thác được thông tin trong Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo thì không yêu cầu tổ chức, cá nhân phải nộp bản sao có chứng thực văn bằng đào tạo).

- Bản sao có chứng thực các văn bản, giấy tờ có liên quan được cơ quan có thẩm quyền cấp.

(2) Đối với trường hợp tổ chức tư vấn:

- Đơn đăng ký tham gia mạng lưới tư vấn viên;
- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập;

(Trong trường hợp khai thác được thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thì không yêu cầu tổ chức, cá nhân phải nộp bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp).

- Hồ sơ tóm tắt năng lực; bản sao có chứng thực hồ sơ của các cá nhân tư vấn thuộc tổ chức;

- Bản sao có chứng thực các văn bản, giấy tờ chứng minh đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật (đối với doanh nghiệp kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện).

a) Số lượng hồ sơ:

01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 10 ngày làm việc.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Cá nhân, tổ chức.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Đơn vị đầu mối thuộc bộ, cơ quan ngang bộ được giao tổ chức hoạt động mạng lưới tư vấn viên.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Tư vấn viên, tổ chức tư vấn được công nhận vào mạng lưới tư vấn viên và được công bố trên trang thông tin điện tử của Bộ, cơ quan ngang Bộ và Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ DNNVV.

i) Phí, lệ phí:

Không có.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đăng ký tham gia mạng lưới tư vấn viên; Sơ yếu lý lịch và hồ sơ tóm tắt năng lực (đối với cá nhân tư vấn); Hồ sơ năng lực tổ chức tư vấn (đối với tổ chức tư vấn) (quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Không có.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017;
- Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu (Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP);
- Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.